

#### **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống lạc L23 đã được trồng ở huyện Hậu Lộc, Hoàng Hoá tỉnh Thanh Hoá; Diễn Châu, Nghệ An; Trấn Yên, Yên Bái.

### **3. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC MD9**

Nguyễn Thị Vân

#### **I. NGUỒN GỐC**

Giống lạc MD9 có nguồn gốc từ Trung Quốc được nhập nội vào Việt Nam từ năm 1996 trong bộ khảo nghiệm quốc tế các giống lạc kháng sâu bệnh năng suất cao. Giống được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận chính thức là giống tiến bộ kỹ thuật theo quyết định số 219 QĐ/ BNN- KHCN ngày 19 tháng 1 năm 2006.



#### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống lạc MD9 có thời gian sinh trưởng từ 122- 125 ngày (vụ xuân), 108 - 110 ngày (vụ thu đông).

Chiều cao thân chính từ 35 - 40 cm, màu xanh; cây rất cứng, dạng cây gọn, chống đổ tốt. Số cành cấp 1 trung bình là 5,6 cành/cây; số cành cấp 2: 2,5 cành/cây. Số lượng hạt trên quả là 2, eo quả nông, gập rờ. Số lượng quả chắc trung bình là 16,5 quả /cây. Khối lượng 100 quả: 168-178 g, khối lượng 100 hạt: 58,3 g, tỷ lệ nhân đạt 69,1%. Năng suất bình quân: 41,8 tạ/ha.

#### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT**

##### **1. Thời vụ**

Vùng đồng bằng sông Hồng:

Vụ xuân: Gieo từ giữa tháng 1 đến cuối tháng 2; thu hoạch cuối tháng 5 - cuối tháng 6 dương lịch.

Vụ thu đông: Gieo từ giữa tháng 8 đến giữa tháng 9 (không muộn hơn 15/9)

## **2. Đất và làm đất**

- Chọn đất: Lạc MD9 có thể trồng trên đất đồi, đất cát, đất cát ven biển. Thành phần cơ giới đất thích hợp là cát pha, thịt nhẹ, dễ thoát nước.

- Làm đất: Cày sâu, bừa đất nhỏ, tơi xốp, nhặt sạch cỏ dại trước khi rạch hàng.

## **3. Chuẩn bị giống**

- *Yêu cầu hạt giống*: Thuần nhất, kích cỡ đồng đều, không dị dạng, không bị sâu mọt hay biến màu, độ nảy mầm lớn hơn 90%.

- *Xử lý hạt giống*: Xử lý hạt với thuốc trừ nấm Rovral 50WP, liều lượng 4g/kg hạt hoặc Thiram, Carbendazim 75 BTN, liều lượng 3 g/kg hạt.

Có thể nhiễm chế phẩm vi khuẩn nốt sần *Nitrazin* cho hạt giống trước khi gieo để tăng khả năng cố định đạm cho cây, giảm đầu tư phân đạm hoá học, đặc biệt đối với đất mới trước đây chưa trồng cây họ đậu hoặc luân canh với cây lúa.

Hoặc cũng có thể tưới *Nitrazin* dạng lỏng vào rãnh trước khi gieo, sau đó gieo hạt và phủ đất.

- *Lượng giống gieo*: Tùy thuộc vào kích thước hạt. Giống của vụ xuân trồng cho vụ hè thu hoặc vụ thu đông: 210 - 230 kg/ha (7,5 – 8,3 kg/sào Bắc bộ). Giống vụ thu đông trồng cho vụ xuân năm sau: 180 - 200 kg/ha (6,5 – 7,2 kg/sào Bắc bộ).

## **4. Lên luống và gieo**

- *Lên luống*:

Đất ruộng: Lên luống 1,3m, rãnh 15 - 20 cm nên rạch hàng theo chiều dài luống.

Đất bãi ven sông, ven biển có thể gieo thành từng băng rộng 3 - 4 m.

Đất đồi trồng theo đường đồng mức để hạn chế rửa trôi đất.

- *Mật độ gieo*:

Đảm bảo mật độ 35 - 40 cây/m<sup>2</sup>, gieo 1 hạt/hốc, hàng cách hàng 27 - 30 cm, hốc cách hốc 10 - 12 cm. Các giống lạc mới cứng và gọn cây, vì vậy mật độ có thể tăng hơn để đạt năng suất cao hơn.

## **5. Phân bón**

- *Lượng phân bón*:

Lượng phân bón cho 1 ha: 50 - 60 kg đạm ure; 400 - 550 kg lân super; 100 - 120 kg Ka li; 5 - 10 tấn phân chuồng; 400 - 600 kg vôi bột. Cho 1 sào Bắc bộ (360m<sup>2</sup>): 2,0 - 2,5 kg đạm ure; 15 - 20 kg lân super; 3,5 - 4,0 kg Ka li; 200 - 350 kg phân chuồng; 15 - 23 kg vôi bột.

- *Cách bón*:

Vôi bột bón lót 1/2 trước khi rạch hàng, 1/2 còn lại bón vào lúc vun gốc. Toàn bộ lượng

phân hoá học được trộn đều và bón lót vào hàng đã rạch sẵn (hàng rạch sâu 10 -15 cm). Phân chuồng bón sau cùng, sau khi bón phân lấp một lớp đất dày 2-3 cm để hạt gieo không bị tiếp xúc trực tiếp vào phân.

## **6. Chăm sóc và tưới nước**

- *Chăm sóc:*

Xới phá váng khi cây có 2 - 3 lá thật.

Xới cỏ khi cây có 7 - 8 lá thật (sau mọc 30 - 35 ngày)

Xới cỏ, bón 1/2 lượng vôi còn lại + 1/2 lượng Kali còn lại vào lúc tắt hoa đợt 1 và vun nhẹ gốc.

Phun phân vi lượng, kích thích sinh trưởng (Lục diệp tố 1 lọ/bình 8l) vào 2 thời kỳ khi 7 -8 lá để kích thích ra hoa, tỉ lệ đậu quả cao và khi hoa xuất hiện 5% để tạo hoa và quả tập trung.

Cũng có thể phun thuốc trừ cỏ cho lạc theo cách làm sau: San phẳng mặt luống trước khi lấp hạt. Đất phải đủ ẩm để thuốc đạt hiệu quả trừ cỏ cao. Phun thuốc sớm ngay sau khi trồng hoặc sau 1 ngày.

Các loại thuốc trừ cỏ có thể dùng trên cây lạc là Dual 720 EC và Ronsta 25 EC (Liều lượng theo khuyến cáo trên bao bì). Nếu phun thuốc trừ cỏ vẫn phải xới vun để đất thông thoáng, lạc dễ đâm tia vào đất hình thành quả.

- *Tưới nước:*

Nếu thời tiết khô hạn cần phải tưới đặc biệt vào các thời kỳ sau: Ra hoa - Đâm tia – Tạo quả.

Có thể tưới phun hoặc tưới rãnh để ngập 2/3 luống cho nước thấm đều.

## **7. Phòng trừ sâu bệnh**

- *Sâu ăn lá* (Sâu khoang, sâu xanh, sâu róm): Dùng các loại thuốc Sherpa, Cyrin, Sec-Saigon, Cyperkill, Sumicidin, Polytrin.

- *Sâu chích hút* (*Rầy xanh, bọ trĩ*): Dùng các loại thuốc Actara 25WG, Applaud 25 SC, Admire 50EC.

- *Bệnh hại lá* (Đốm đen, gỉ sắt): Dùng các loại thuốc Folicur 250EW, Anvil 5SC, Daconil 200SC ...

(*Cách sử dụng, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc*).

## **8. Thu hoạch và bảo quản**

Khi số quả chín đạt 80 - 85% tổng số quả trên cây là có thể thu hoạch, nên chọn ngày nắng ráo để thu hoạch.

Sau khi nhổ, không vặt quả, tiến hành chặt bỏ cành, để lại phần gốc thân khoảng 15 cm đem phơi (không nhất thiết phải rửa).

Phơi dưới nắng nhẹ cho đến khi tróc vỏ lụa là được, chọn những củ chắc, đạt tiêu chuẩn làm giống.

Lạc giống nhất thiết phải phơi trên nong nia ... không phơi trực tiếp trên sân xi măng, nền gạch dưới nắng to.

Bảo quản trong chum, vại, bao nylon ở nơi khô và mát.

#### **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống lạc MD9 đã được trồng ở ngoại thành Hà Nội, các tỉnh ở Đồng bằng Bắc bộ và miền Trung: huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; các huyện: Tĩnh Gia, Vĩnh lộc, Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá...

### **4. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC TK10**

Nguyễn Thị Vân

#### **I. NGUỒN GỐC**

Giống lạc TK10 có nguồn gốc từ Trung Quốc được nhập nội vào Việt Nam từ năm 2003 trong bộ khảo nghiệm Quốc tế các giống lạc kháng sâu bệnh, năng suất cao, ổn định, vượt trội các giống lạc hiện có trong nước. Giống được Hội đồng khoa học công nghệ của Cục Trồng trọt công nhận cho sản xuất thử nghiệm ở các tỉnh phía Bắc theo quyết định số 359/QĐ-TT-CCN ngày 23 tháng 9 năm 2009.



#### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Thời gian sinh trưởng: 122 – 125 ngày (vụ xuân); 92 - 96 ngày (vụ hè thu); 108 – 110 ngày (vụ thu đông)